TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA VANG** **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2019/HS-ST
Ngày 12-6-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo**.**
- Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Văn Gạt
2. Ông Tán Nghị
- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Loan
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Quân – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2019/TLST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2019/QĐXXST-HS ngày 31/5/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Q (Tên gọi khác: Không), sinh ngày: 30/5/1997 tại Đà Nẵng; nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không: quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thái T1; sinh năm 1971 và bà Phan Thị T2; sinh năm 1973, bị cáo là con thứ 03 trong gia đình có 04 người con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông Nguyễn Văn B1, sinh năm: 1954. Trú tại: Tổ 9 phường Hòa Phát, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Nguyễn Văn Q: ông Nguyễn Thái T1, sinh năm: 1971 (là cha) và bà Phan Thị T2, sinh năm: 1973 (là mẹ). Cùng trú tại: Thôn P, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Q: Ông Nguyễn Thành Đ – Luật sư Công ty Luật TNHH MTV S. Địa chỉ: 574/11 đường T, quận H, thành phố Đà Nẵng, có mặt.

Người làm chứng:

Ông Hồ P, sinh năm: 1967. Trú tại: Thôn T, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

Ông Lê Văn B2, sinh năm: 1970. Trú tại: Thôn T, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 01.12. 2018 Nguyễn Văn Q đến khu vực cầu vượt H thuộc phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng thì Q nhờ ông Nguyễn Văn B1 làm nghề lái xe ôm chở lên xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng với giá là 180.000 đồng. Lúc này ông B1 lấy xe mô tô nhãn hiệu Zaluka màu đỏ biển kiểm soát 43G1-105.15 chở Q lên xã H, khi đến đoạn đường ADB5 thuộc thôn T, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng thì Q nói ông B1 dừng lại cho Q đi vệ sinh. Khi đi vệ sinh thì Q lấy một cục đá ven đường đi đến chỗ ông B1 đe dọa ông B1: " ông đưa tiền cho tôi không tôi đánh chết cha ông chừ". Sợ bị đánh ông B1 liền móc ví ra đưa cho Q nhưng trong ví không có tiền thì Q tiếp tục lục soát người ông B1 thấy có tiền nên Q yêu cầu ông B1 móc tiền trong túi quần ra thì có 157.000 đồng, Q chiếm đoạt số tiền này đồng thời nói ông B1 để xe mô tô đó đi bộ về. Q ngồi lên xe mô tô biển kiểm soát 43G1-105.15 của ông B1 nổ máy chuẩn bị bỏ chạy thì ông B1 cầm thanh bảo vệ yên sau xe kéo xe lại. Lúc này thấy có người đến về phía mình nên ông B1 chạy ra hô: "Cướp Cướp" thấy vậy Q bỏ xe lại và bỏ chạy xuống khu vực có bụi cây ở bên đường trốn. Sau đó thì có ông Hồ P và ông Lê Văn B2 chạy đến cùng với ông B1 truy tìm và phát hiện Q đang núp ở bụi cây nên bắt giữ và báo cho cơ quan Công an đến làm việc.

*** Tang vật tạm giữ :**

- 01 cục đá kích thước 18x8 cm
- Số tiền 157.000đ
- 01 xe môt tô nhãn hiệu Zaluka màu đỏ biển kiểm soát 43G1-105.15.
- Theo kết luận định giá tài sản số 04 ngày 19.12.2018 của Hội đồng định giá thường xuyên thuộc UBND huyện Hòa Vang thì giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu Zaluka màu đỏ biển kiểm soát 43G1-105.15 mà Q chiếm đoạt có giá trị là 1.000.000 đồng.
- Theo kết luận giám định về tình trạng tâm thần của Nguyễn Văn Q số 78 ngày 21.1.2019 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực miền Trung kết luận: *"Trước thời điểm gây án, thời điểm gây án, và thời điểm hiện tại Nguyễn Văn Q hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi nhưng vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự"*.

Tại Bản cáo trạng số 23/CT-VKSNDHHV ngày 02/04/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội "Cướp tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn Q và đề nghị HĐXX áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, q, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội "Cướp tài sản" và xử phạt Nguyễn Văn Q từ 3 đến 4 năm tù.

Về xử lý tang vật: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 cục đá kích thước 18x8 cm.

Tại phiên tòa, quá trình xét hỏi bị cáo Nguyễn Văn Q thừa nhận hành vi phạm tội như trong bản cáo trạng đã truy tố bị cáo.

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo trình bày: Những nội dung Nguyễn Văn Q đã khai tại phiên tòa, ông T1 bà T2 không có ý kiến gì, Q bị bệnh ảnh hưởng đến thần kinh từ năm 2017 nên đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho Q. Đối với số tiền đã bồi thường cho người bị hại ông T1 bà T2 không có yêu cầu gì.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ bào chữa: Bị cáo Nguyễn Văn Q thực hiện hành vi cướp tài sản là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo Q có nhận thức hạn chế bị bệnh tâm thần nên không nhận thức được việc dùng cục đá lấy tài sản vi phạm pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo có nhân thân tốt, gia đình bị cáo đã bồi thường cho người bị hại. Thống nhất với tình tiết giảm nhẹ và đề nghị của Viện kiểm sát nhưng đề nghị được hưởng mức khởi điểm.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp: Theo kết luận giám định về tình trạng tâm thần của Nguyễn Văn Q thì Q bị hạn chế năng lực hành vi vẫn nhận thức được hành vi của mình nên vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự. Đối với hình phạt của bị cáo Q đề nghị HĐXX xem xét.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai, mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị

cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn Q tại phiên tòa phù hợp với chứng cứ lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó có cơ sở để xác định: Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 01/12/2018, Nguyễn Văn Q đến khu vực cầu vượt H thuộc phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng nhờ ông Nguyễn Văn B1 chở lên xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng. Khi đến đoạn đường ADB5 thuộc thôn T, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng, Q nói ông B1 dừng xe lại và Q đã lấy 01 cục đá ven đường đe dọa để cướp của ông B1 số tiền 157.000 đồng và 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 43G1-105.15. Tổng tài sản mà Nguyễn Văn Q cướp của ông Nguyễn Văn B1 có trị giá 1.157.000 đồng. Hành vi của Nguyễn Văn Q đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

[3]**Xét hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo thì thấy:** Do không có tiền tiêu xài nên Nguyễn Văn Q đã nảy sinh ý định cướp tài sản, Q gọi ông B1 chở Q lên xã H, khi đến đoạn đường vắng vẻ thuộc thôn T, xã H, huyện H, Q nói ông B1 dừng xe lại và Q đã lấy 01 cục đá ven đường là vũ khí nguy hiểm đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc để chiếm đoạt tài sản của ông B1. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã đe dọa đến sức khoẻ và xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình. HĐXX xét thấy cần phải xét xử một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần thiết phải cách ly bị có ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa và giáo dục đối với bị cáo.

[4]**Xét nhân thân của bị cáo thì thấy:** Sau khi xảy ra hành vi phạm tội, bị cáo và gia đình đã bồi thường cho người bị hại, bị cáo là người bị hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi, tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, người bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, q, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, HĐXX sẽ xem xét cho bị cáo khi lượng hình.

Xét thấy, Nguyễn Văn Q có ba tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên HĐXX áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

***Về phần dân sự:** Sau khi sự việc xảy ra, người bị hại Nguyễn Văn B1 đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt là 01 xe mô tô nhãn hiệu Zaluka màu đỏ biển kiểm soát 43G1-105.15, số tiền 157.000 đồng và gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 400.000 đồng, ông Nguyễn Văn B1 không có yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, ông Nguyễn Thái T1 và bà Phan Thị T2 không có yêu cầu gì đối với số tiền đã bồi thường cho người bị hại nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[5]**Về Xử lý tang vật:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX xử lý như sau: Đối với 01 cục đá kích thước 18x8 cm là công cụ bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội không có trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Vật chứng trên, hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/4/2019.

Xét những đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang tại phiên tòa hôm nay là có cơ sở, HĐXX chấp nhận.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, q, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự;

1. *Tuyên bố*: Bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội "Cướp tài sản*"*.

2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Q 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy 01 cục đá kích thước 18x8 cm.

Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/4/2019.

4. *Về án phí*: Bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5.*Về thời hạn kháng cáo*: Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng người bị hại vắng mặt có

quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- CA huyện Hòa Vang;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- VKSND TP Đà Nẵng
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Phương Thảo